

36 năm Việt cộng xây dựng XHCN vì sự nghiệp cộng sản CS Quốc tế : Thành quả và tri ân vĩ ng?

Tác Giả: Thi n Ý

Chúa Nhật, 17 Tháng 6 Năm 2012 18:53

Hai mục tiêu t i h u c a Việt qu c và Việt c ng hoàn toàn khác nhau, n u không mu n nói là trái chi u, đ i ngh ch nhau.



Trong bài viết m i đây, chúng tôi đã nh n đ nh t ng quát “36 năm Việt qu c ch ng c ng vì t do dân ch cho đ t n c: Thành qu và tri n vĩ ng”.

Bài viết này chúng tôi s đ a ra nh n đ nh t ng quát “36 năm Việt c ng xây dựng xã h i ch nghĩa vì sự nghiệp cộng sản c ng s n qu c t : Thành qu và tri n vĩ ng”.

M c đích lo t bài viết này c a chúng tôi là mu n cho th y hai con đ ng đ n đ n hai mục tiêu t i h u c a Việt qu c và Việt c ng hoàn toàn khác nhau, n u không mu n nói là trái chi u, đ i

36 năm Việt cộng xây dựng XHCN vì sao nghi ngờ của CS Quốc tế : Thành quả và triển vọng?

Tác Giả: Thi n Ý

Chúa Nhật, 17 Tháng 6 Năm 2012 18:53

nghe ch nhau.

Vì trái chiều u đ i nghe ch nên m i đ a đ n m t cu c n i chi n ý th c h Qu c-C ng kéo dài nhi u th p niên qua t i Việt Nam v n ch a phân th ng b i. B i vì các m c tiêu t i h u c a c hai bên đ n nay v n ch a bên nào thành đ t. Vì sao và cu i cùng Việt qu c và Việt c ng ai s th ng ai?

N i dung bài nh n đ nh này, chúng tôi l n l t trình b y:

- B i c nh du nh p và phát tri n ch nghĩa c ng s n t i Việt Nam.
- 36 năm Việt c ng đã xây d ng xã h i ch nghĩa t i Việt Nam nh th nào, hi u qu ra sao?
- Thành qu và tri n v ng t ng lai.
- K t lu n.

I/- B I C NH DU NH P VÀ PHÁT TRI N Ý TH C H C NG S N T I VI T NAM.

II/- 36 NĂM VI T C NG XÂY D NG XÃ H I CH NGHĨA NH TH NÀO, HI U QU RA SAO?

1.- T lý lu n Marxism v xã h i xã h i ch nghĩa (socialism society).

2.- Đ n th c t Việt c ng xây d ng xã h i xã h i ch nghĩa t i Việt Nam

36 năm Việt công xây dựng XHCN vì sự nghiệp của CSQC: Thành quả và triễn vọng?

Tác Giả: Thi n Ý

Chúa Nhật, 17 Tháng 6 Năm 2012 18:53

36 năm qua nh th nào?

* Th c hi n “Nm v ng chuyên chính vô s n, phát huy quy n làm ch t p th c a nhân dân lao đ ng”.

*Ti n hành đ ng th i ba cu c cách m ng nh th nào, hi u qu ra sao?

- M t là cách m ng quan h s n xu t.

- Hai là Cách m ng khoa h c k thu t.

- Ba là cách m ng t t ng và văn hóa.

II/- 36 NĂM VIỆT CÔNG XÂY DỰNG CH NGHĨA XÃ HỘI: THÀNH QUẢ VÀ TRIỂN VỌNG TƯƠNG LAI?

V n đ đ t ra là: công cu c xây dựng ch nghĩa xã hội 36 năm qua c a Việt công đã đem l i thành qu gì và triễn vọng t ng lai ra sao?

1.- Thành quả

a)-V ý nghĩa t ng :Thành quả (Fruits, results) khác hi u qu (effect, effective, efficacious, effectual)và thành quả th c hi n m i ch tr ng, chính sách khác thành quả sau cùng c a công cu c xây dựng ch nghĩa xã hội.

b)- Việt cộng có tổ chức thành quả sau cùng?

Như vậy là sau 36 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, Việt cộng có tổ chức thành quả cuối cùng, là xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội tiến bộ Việt Nam.

2.- Triển vọng tiếp theo.

Có hai triển vọng tiếp theo:

- Triển vọng tiếp theo 1: liệu Việt cộng có hiện thực tổ chức chủ nghĩa xã hội tiến bộ Việt Nam?

- Triển vọng tiếp theo 2: chế độ Việt cộng sẽ đi về đâu?

a) Triển vọng tiếp theo 1: liệu Việt cộng có hiện thực tổ chức chủ nghĩa xã hội tiến bộ Việt Nam?

Vấn đề đặt ra là: Liệu quá khứ, sau 36 năm Việt cộng đã không tổ chức thành quả cuối cùng là xây dựng thành công “xã hội xã hội chủ nghĩa” tiến bộ Việt Nam.

Vậy triển vọng tiếp theo thì sao, liệu Việt cộng có thành tựu mục tiêu hiện tại này, theo cách bắt chước các nước đàn anh Trung cộng đã và đang làm (theo kiểu Đường Tiều Bình “Mèo trắng” (tư bản chủ nghĩa) hay “mèo đen” (Chủ nghĩa xã hội) không quan trọng, miễn là mèo đó bắt đầu chuốt (đón đầu XHCN?), tổ chức di sản tư bản nguyên tắc khác hẳn cho có vẻ sáng tạo, để lập là “Kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa”, tổ chức hiện tại sau “Mở cửa” (1996) cho đến nay và vấn đề đang tiếp tục hay không?

Bắt đầu ngay tại Việt Nam chân chính nào, (ngay cả những đảng viên cộng sản chân chính cũng không chân chính, đã “phân tích” công khai hay còn dè dặt... nói thành thật với chính mình) để có thể trở lại một cách khách quan, không sai lầm là KHÔNG THỂ! rằng triển

vòng tiếp nối lại Việt cộng sự không, và sự không bao giờ thực hiện được mô hình v m t “Xã hội lý tưởng nh ng không tiếp ng” này.

Là vì trên bình diện lý luận của chủ nghĩa cộng sản v m t mô hình xã hội lý tưởng, nó đáp ứng đúng khát vọng, của loài người, thì mãi mãi v n chủ khát vọng của không đ t trên bình diện thực tế, Bởi vì, m i n l c thực nghiệm mô hình xã hội lý tưởng y đã cho thấy không thực và không bao giờ thực hiện được. Vì nó hoàn toàn trái v i nh ng căn tính của con người, trái quy luật sinh tồn và phát triển tự nhiên chung cũng như riêng của m i con người và của xã hội loài người.

Thực vậy, là con người nói chung, người Việt Nam nói riêng, ai l i không của đ c sự trong khung cảnh “m t xã hội không còn cảnh áp bức bóc lột người, c x v i nhau trong tình hữu ái, v i tinh thần mình vì m i người, m i người vì m i người, đ cùng đ t t i h nh phúc chung cũng như riêng, trong khung cảnh m t “xã hội xã hội chủ nghĩa” (còn giai cấp, m i người lao động theo năng lực, h ng theo số lao động b ra, d i s lãnh đạo của m t Nhà nước “chuyên chính vô sản” đóng vai trò đi u h p...) r i t i n đ n cùng đích là m t xã hội viên mãn “xã hội cộng sản chủ nghĩa” hay “Thiên đ đ ng cộng sản” (không còn nhà nước, vì m i sinh hoạt, quan hệ xã hội v n hành t đ ng, t giác, m i người lao động theo năng lực và h ng theo nhu cầu. Vì lúc đó tài hóa đ th a, m i nhu cầu v t chất cũng như tình thần của m i người s ng chung trong xã hội đ u đ c đáp ng, th a mãn hoàn toàn!?!...)

Thực nh ng, “Xã hội xã hội chủ nghĩa” (giai đoạn đ u) và “Xã hội cộng sản chủ nghĩa” (giai đoạn cuối cùng của chủ nghĩa cộng sản) là không tiếp ng, vì không thực và không bao giờ thực hiện được trên thực gian này. Là vì nh ng luận điểm căn bản của chủ nghĩa cộng sản v m t mô hình xã hội hoàn hảo, viên mãn hoàn toàn trái v i quy luật sinh tồn và phát triển tự nhiên v tâm sinh lý, năng lực cá nhân, căn tính chung cũng như riêng của con người và thực xã hội loài người.

Chủ nghĩa h n, v tâm sinh lý, năng lực cá nhân m i người m t khác hình thành t bào thai trong cung lòng người m có căn tính di truyền, chào đ i và phát triển d i nh h ng môi trường sống trong gia đình, xã hội, số c t c, tôn giáo và đ c nuôi d ng, giáo d c h c t p khác nhau.

T t của nh ng nhân t này đã hình thành căn tính riêng của m i con người và nh ng căn tính chung của loài người. M t trong nh ng căn tính chung đó là tính vi k , tính t h u, tính cảnh tranh... Và vì vậy, không thực có m t xã hội không có giai cấp khi có sự khác biệt nh u m t giữa các cá nhân; Nó tiếp ng t nh trong m t cánh rừng, phát triển theo quy luật thiên nhiên có cây cao, cây thấp, dù t t c các cây đ u có chung m t môi trường sinh thái đ t đại khí h u, n ng

m a...

Đi với con người cũng vậy, dù sống chung trong môi trường xã hội, có đi u ki n môi sinh gi ng nhau, song vẫn có giai cấp gi u nghèo do tài năng, n l c cá nhân và đi u ki n phát tri n v ch quan cũng nh khách quan m i con ng i m t khác...

N l c h ng thi n chung c a các nhà c m quy n ch có th làm đ c là t ch c, đi u hành xã h i sao cho gi m thi u t i đa s cách bi t gi u nghèo và nh ng b t công xã h i, b o v t i đa s tôn tr ng, b o v và hành x các quy n t do, dân ch và nhân quy n căn b n c a m i con ng i s ng chung trong xã h i.

B i vì, khi con ng i t b cu c s ng riêng l , quy t thành xã h i có tính t ch c t th p đ n cao, t b t hoàn đ n hoàn ch nh, nh ng y u tính riêng cũng nh chung c a m i con ng i luôn t n t i và phát tri n theo qui lu t t nhiên và xã h i. “Ch nghĩa c ng s n” đã duy ý chí, không tôn tr ng qui lu t khách quan, nên đã đi ng c l i quy lu t phát tri n t nhiên c a con ng i và xã h i loài ng i.

Do đó, nh ng ng i, dù có thi n chí và quy t tâm th c hi n, ch p nh n s hy sinh gian kh đ n đầu(nh nh ng ng i c ng s n chân chính đã làm)v n không và s không bao gi th c hi n đ c mô hình xã h i lý t ng mà không t ng này:“Xã h i xã h i ch nghĩa” (còn giai cấp, tru t b quy n t h u, công h u hóa ph ng ti n s n xu t,l u thông phân ph i...), càng không th ti n t i cùng đích là m t xã h i viên mãn “Xã h i c ng s n ch nghĩa”(không còn giai cấp...), trong đó m i ng i s ng h nh phúc nh s ng trong m t thiên đ ng n i tr n th , “Thiên đ ng c ng s n”.

Đ ng nh nh ng nhà sáng l p và th c hi n ch nghĩa c ng s n nh Marx, Lenine và nh ng đ ng viên c ng s n chân chính, đ u có tham v ng đem đ n cho loài ng i m t cu c s ng h nh phúc c c l c nh “Thiên đ ng hay Ni t Bàn c a tôn giáo”.

Tuy nhiên “Thiên Đ ng hay Ni t Bàn c a tôn giáo” thì siêu hình, ch đ c bi t qua “Ni m tin tôn giáo”và cá nhân cũng nh t p th tín đ ch đ n đ c c i c l c vnh h ng này sau cái ch t. Nh ng ng i có tr ng trách lãnh đ o tinh th n h ng đ n các tín đ đi đ n “Thiên Đ ng hay Ni t Bàn”, là các b c tu hành nhân đ c, không v ch ng con cái, không có gia đình riêng, c đ i t nguy n, t giác t n hi n ph c v cho tha nhân vì l i tinh th n cho chính mình và cho tha

nhân mai hủ u (đổ vào Thiên Đàng hay Niết Bàn của các loài theo niềm tin hủ u thối rữa duy tâm và duy linh).

Vậy mà trong tập thể u tụy này của tôn giáo vẫn có hiện tượng tham, sân, si, rĩi tha hóa, biến chất ngay trên cõi trần trong cuộc hành trình đến đưa các tín đồ và chính mình đến cõi Thiên Đàng hay Niết Bàn của tôn giáo sau khi chết.

Trong khi những cán bộ đảng viên cộng sản, là những người đi đổ coi là giác ngộ nhất về lý tưởng cộng sản chân nghĩa, mang danh là “Đi tiên phong của giai cấp vô sản” có trách nhiệm lãnh đạo nhân dân làm cách mạng xã hội chân nghĩa để xây dựng “Xã hội xã hội chủ nghĩa” rồi tiến đến cùng đích “Xã hội cộng sản chân nghĩa”, hay “Thiên Đàng Cộng sản”, lại phải hi sinh thực ngay trên trần thế. Họ lại có gia đình và con cái, nếu có hy sinh phải để cho lý tưởng cộng sản nhân danh lợi ích tha nhân (giai cấp) thì thực chất đảng là kẻ trộm cắp và trên hết vẫn phải là vì lợi ích cho bản thân và gia đình.

Vì tin theo thuyết cộng sản duy vật vô thần, lợi ích cá nhân, thực tiễn ngay trên trần thế này mới quan trọng và đáng kể, vì chúng có gì thì nếm sau cái chết (duy vật biến chất...). Do đó phải phải đổ vào đảng, hy sinh chiến đấu nói là cho lý tưởng cộng sản chân nghĩa, song thực tế cá nhân vẫn là để có chức có quyền, đi để hưởng lợi ích, bản thân cho chính mình và gia đình trộm cắp và trên hết.

Vậy phẩm chất và tinh thần phải vượt tha nhân của các cán bộ đảng viên Cộng đảng Việt Nam nói riêng, của các đảng Cộng sản khác nói chung, liệu có sánh được với phẩm chất và tinh thần phải vượt tha nhân của các tu sĩ thuộc các Giáo Hội?

Câu trả lời có thể tìm thấy nơi thực trạng phẩm chất, nhân cách và lợi ích của hủ u hủ u nếu không muốn nói là tất cả các cán bộ đảng viên Cộng đảng Việt Nam hiện nay.

Thực tế, tất cả các đảng viên cộng sản đã có thời kỳ phải rèn luyện bản thân để có phẩm chất “mắt đảng viên cộng sản chân chính”. Thế nhưng trên con đường phải rèn luyện bản thân, chính thực tế đã tha hóa, làm tiêu tan tình bạn bè, thoái hóa biến chất tình bạn trong môi trường quyên góp và xã hội, để cuối cùng đã “tiêu tan hoàn toàn các lý tưởng chân chính cộng sản tích lũy đảng”.

Hiện tại có thể nói 99% đảng viên Cộng sản Việt Nam đã thoái hóa biến chất hoàn toàn, thì còn ai lãnh đạo nhân dân “tiến lên chủ nghĩa xã hội” ?

Và vì vậy về mặt tâm, sinh lý cá nhân (trái với những căn tính con người, quy luật sinh tồn phát triển cá nhân và xã hội...) và thực tế cuộc sống con người (không thể có con người cộng sản hội đủ phẩm chất thì làm sao lãnh đạo, đào tạo ra nhân dân có phẩm chất XHCN hay CSCN...đó có những con người xã hội XHCN hay xã hội CSCN?) đã chứng minh “chủ nghĩa cộng sản là không tưởng”, đã đổ vỡ sụp đổ những chiêu bài lừa mánh, những thành tích những mô uđ cá nhân (các lãnh tụ cộng sản) và tập thể (các đảng Cộng sản...) vì quyên rũ trên hết và trỗi dậy cá nhân, gia đình và các bè đảng y.

Mặt khác, trên thực tế cũng đã có bằng chứng cụ thể và sống động của những ưu tiên và những sai sót sau đó nói theo thực hiện “chủ nghĩa không tưởng” này.

Tất cả đều đã thất bại hoàn toàn. Đó là Liên Bang Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Xô-Việt” (gọi tắt là Liên Xô) mà Việt cộng và mặt số những khác theo giáo trình những những là “Tổ quốc xã hội chủ nghĩa” của mình.

Sau hơn 70 năm(1917-1991) nói là đã hoàn thành giai đoạn “Cách mạng xã hội chủ nghĩa”, chuồn bả sả Hi&n pháp (1936) đổ bả vào giai đoạn “Xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa”, song đã sụp đổ kéo theo sự tiêu vong của toàn hệ thống các những xã hội chủ nghĩa Đông Âu, đổ rả mau chóng cùng chuy&n đi qua hệ thống chính trị, kinh tế và xã hội tập b&n chủ nghĩa.

Hiện tại chủ còn b&n những, trong đó có Việt Nam, Việt cộng cũng đã hoàn toàn thất bại sau 36 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, dù thực tế Việt cộng vẫn chưa công khai nhìn nhận, vẫn tiếp tục “Đi lên chủ nghĩa xã hội” bằng con đường “Kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa” (Theo giáo trình T&u cộng)

Thế những thực tế con đường này tiếp tục đã, đang đưa Việt Nam (cũng như T&u cộng) theo hướng nào và số phận những lai Việt cộng (cũng như T&u cộng) sẽ ra sao?

36 năm Việt công xây dựng XHCN vì sự nghiệp của CSQC: Thành quả và triển vọng?

Tác Giả: Thi n Ý

Chúa Nhật, 17 Tháng 6 Năm 2012 18:53

(Xin coi tiếp: Triển vọng công nghiệp lai 2: Chế độ Việt công sẽ đi về đâu?)